TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 299/2025/QĐST-HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 25 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 0263/2025/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Nguyễn Lâm A**, sinh năm 1986, địa chỉ: số 818 đường T, Phường S, quận Bình Thạnh,Thành phố Hồ Chí Minh.

Và Bà **Lê Thị Hồng B**, sinh năm 1989, địa chỉ: số 818 đường T, Phường S, quận Bình Thạnh,Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các biên bản tại Tòa án, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Lâm A và bà Lê Thị Hồng B thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Lâm C, sinh ngày 14/09/2015. Đôi bên thỏa thuận giao trẻ Nguyễn Lâm C, sinh ngày 14/09/2015 cho ông A nuôi dưỡng. Bà B có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con hàng tháng là 4.000.000 đồng cho đến khi có căn cứ chấm dứt việc cấp dưỡng theo quy định pháp luật, bắt đầu thực hiện cấp dưỡng từ tháng 4/2025 cho đến khi có đủ căn cứ chấm dứt việc cấp dưỡng, các bên tự giao nhận tiền cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, Ông Nguyễn Lâm A và bà Lê Thị Hồng B phải chịu.

Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Lâm A và bà Lê Thị Hồng B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 84, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/05/2015 cho Ông Nguyễn Lâm A và bà Lê Thị Hồng B hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

- *Về con chung:* Ông Nguyễn Lâm A và bà Lê Thị Hồng B có 01 con chung tên Nguyễn Lâm C sinh ngày 14/09/2015. Đôi bên thỏa thuận giao trẻ Nguyễn Lâm C sinh ngày 14/09/2015 cho ông A nuôi dưỡng. Bà B có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con hàng thang 4.000.000 đồng cho đến khi có căn cứ chấm dứt việc cấp dưỡng theo quy định pháp luật, bắt đầu thực hiện cấp dưỡng từ tháng 4/2025 cho đến khi có đủ căn cứ chấm dứt việc cấp dưỡng, các bên tự giao nhận tiền cấp dưỡng.

Bà B được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Về lệ phí*: Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, Ông Nguyễn Lâm A và bà Lê Thị Hồng B tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0054819 ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Ông Nguyễn Lâm A và bà Lê Thị Hồng B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- UBND Phường 13, Quận 6;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Ngọc Yến